TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2024/QĐST-HNGĐ	*Than Uyên, ngày 31 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 7 năm 2024.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 76/2024/TLST - HNGĐ, ngày 10 tháng 7 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Tăng Thị Quỳnh Ng - Sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn Th U, huyện Th U, tỉnh L Ch.

2. Anh Lò Thanh L - Sinh năm: 1976;

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn Th U, huyện Th U, tỉnh L Ch.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Tăng Thị Quỳnh Ng và anh Lò Thanh L tự do tìm hiểu trên tinh thần tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 30/12/2005 tại trụ sở UBND thị trấn Th U, huyện Th U, tỉnh L Ch. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số: 42/2005 của UBND thị trấn Th U, huyện Th U, tỉnh L Ch cấp cho chị Tăng Thị Quỳnh Ng và anh Lò Thanh L xác nhận hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân: Sau khi kết hôn anh chị sống chung hạnh phúc được khoảng 17 năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung và đã ly thân được một thời gian dài. Ngày 10/7/2024 chị Tăng Thị Quỳnh Ng và anh Lò Thanh L cùng yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Than Uyên công nhận chị Nga và anh Long thuận tình ly hôn. Kèm theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

và thỏa thuận nuôi con, các đương sự đã nộp các tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Xét thấy, tình trạng hôn nhân của chị Ng và anh L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và nội dung thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ. Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23/7/2024 giữa chị Tăng Thị Quỳnh Ng và anh Lò Thanh L xác định chị Ng và anh L thuận tình ly hôn.

[2] Về nuôi con chung: Chị Tăng Thị Quỳnh Ng và anh Lò Thanh L có 02 con chung cháu Lò Danh Tr, sinh ngày 09/3/2008 và cháu Lò Hà Ph, sinh ngày 24/7/2017 anh, chị thỏa thuận.

Anh Lò Thanh L là người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lò Danh Tr, sinh ngày 09/3/2008 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Tăng Thị Quỳnh Ng là người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lò Hà Ph, sinh ngày 24/7/2017 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Tăng Thị Quỳnh Ng và anh Lò Thanh L tự thỏa thuận với nhau về phần cấp dưỡng nuôi con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Tăng Thị Quỳnh Ng và anh Lò Thanh L có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con chung được sống chung với chị Ng và anh L.

Chị Tăng Thị Quỳnh Ng và anh Lò Thanh L có quyền yêu cầu các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Sau khi ly hôn chị Tăng Thị Quỳnh Ng và anh Lò Thanh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Xét thấy thỏa thuận về nuôi con, sau khi ly hôn của các đương sự là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung chưa thành niên do vậy cần xem xét chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: chị Tăng Thị Quỳnh Ng và anh Lò Thanh L tự thảo thuận với nhau không có yêu cầu, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Xét thấy các đương sự tự nguyện ly hôn, hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con con chung chưa thành niên khi ly hôn và không yêu cầu chia tài sản chung, giải quyết nợ chung. Sự thỏa thuận của các đương sự đã bảo đảm quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tăng Thị Quỳnh Ng và anh Lò Thanh L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Tăng Thị Quỳnh Ng và anh Lò Thanh L có 02 con chung cháu Lò Danh Tr, sinh ngày 09/3/2008 và cháu Lò Hà Ph, sinh ngày 24/7/2017 giao cho:

Anh Lò Thanh L là người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lò Danh Tr, sinh ngày 09/3/2008 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Tăng Thị Quỳnh Ng là người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lò Hà Ph, sinh ngày 24/7/2017 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Tăng Thị Quỳnh Ng và anh Lò Thanh L tự thỏa thuận với nhau về phần cấp dưỡng nuôi con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Tăng Thị Quỳnh Ng và anh Lò Thanh L có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con chung được sống chung với chị Ng và anh L.

Chị Tăng Thị Quỳnh Ng và anh Lò Thanh L có quyền yêu cầu các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Sau khi ly hôn chị Tăng Thị Quỳnh Ng và anh Lò Thanh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Tăng Thị Quỳnh Ng và anh Lò Thanh L tự thỏa thuận với nhau không có yêu cầu, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung, cho vay chung: Chị Tăng Thị Quỳnh Ng và anh Lò Thanh L tự thỏa thuận với nhau không có yêu cầu, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) trong đó người yêu cầu là chị Tăng Thị Quỳnh Ng và anh Lò Thanh L mỗi người phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh, chị để chị Tăng Thị Quỳnh Ng chịu toàn bộ lệ phí thay anh Lò Thanh L. Xác nhận chị Tăng Thị Quỳnh Ng đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí, lệ phí Toà án BLTU/23 số: 0000842 ngày 10/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Toà án tỉnh Lai Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- CCTHADS huyện Than Uyên;
- UBND thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lường Xuân Thu